

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày 17 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ký
2. Ông Nguyễn Văn Huyền

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Xuân Ngọc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên mô, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST – HS ngày 02 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo: **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1992 tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 3, xã Chát Bình, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Xóm 1, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Tiến L và bà Phạm Thị H; Vợ Trần Thị Mỹ L; con có 1 con sinh năm 2017; Tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/4/2018 đến ngày 24/4/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1997, trú tại Xóm 1, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

+ Anh Nguyễn Khắc T, sinh năm 1971, trú tại thôn Bạch Cừ, xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình(vắng mặt).

+ Anh Vũ Toàn Th, sinh năm 1976, trú tại số nhà 15, Phố 4, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình(vắng mặt).

+ Chị Ngô Thị Tuyết M, sinh năm 2001, trú tại Thôn Đồng Nhân, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

+ Ông Phạm Tiến L, sinh năm 1960, trú tại Xóm 3, Cháp xã Chát Bình, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

Người làm chứng:

+ Anh Thái Bá S, sinh năm 1987, trú tại Phố Bắc Thành, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Ngô Thế H, sinh năm 1970, trú tại Thôn Đồng Nhân, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/4/2018, Đ mang Heroine đã mua của một người đàn ông từ chiều ngày hôm trước, ở bên xe ô tô huyện Kim Sơn, với mục đích bán kiếm lời. Đ đi xe mô tô BKS 35F3 – 0795 từ nhà mình đi đến 1 ngõ đối diện với cổng Ban chỉ huy quân sự huyện Yên Mô, thuộc địa phận phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, gặp Nguyễn Khắc Th và Thái Bá S. Tại đây Đ đã bán cho Th 01 gói ma túy với giá 200.000đồng. Sau khi mua xong ma túy Th và S đã sử dụng hết.

Chiều ngày 16/4/2018, Phạm Văn Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô đi sang huyện Kim Sơn với mục đích mua ma túy. Khi tới bên xe huyện Kim Sơn Đ mua ma túy của người đàn ông mấy hôm trước về bán. Khoảng 17 giờ ngày 17/4/2018, Đ đem 02 gói ma túy được gói bằng giấy vở học sinh, đi đến 1 ngõ đối diện với cổng Ban chỉ huy quân sự huyện Yên Mô. Tại đây Đ bán cho T 1 gói, bán cho Vũ Toàn Th 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; sau khi mua được ma túy của Đ. Th và T đã sử dụng hết.

Chiều ngày 18/4/2018 Đ lại mang ma túy đến ngõ đối diện với cổng Ban chỉ huy quân sự huyện Yên Mô, bán cho Th và T 1 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Th và T sử dụng hết ngay.

Chiều ngày 18/4/2018, Đ điều khiển xe mô tô BKS 35F3 – 0795 chở vợ là Trần Thị Mỹ L đi đến khu vực chợ Nam Dân, thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn để giao hàng thịt lợn sấy cho các đại lý. Khoảng 17 giờ cùng ngày Nguyễn Khắc Th điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy, Đ đồng ý và bảo Th chờ. Sau khi Đ và chị L giao hàng xong, Đ chở chị L đến khu vực bên xe ô tô huyện Kim Sơn, Đ bảo chị L xuống xe, Đ đi có tý việc rồi quay lại đón chị L. Khi chị L xuống xe, Đ đi đến khu vực bên xe, gặp người đàn ông hôm trước hỏi mua ma túy, Đ mua 5 gói ma túy được gói vào giấy vở học sinh với giá là 350.000đồng. Sau khi mua xong ma túy Đ bỏ vào túi quần bên phải, 3 gói còn lại Đ cho vào túi ni lon màu trắng dùng dây nịt màu đen buộc kín lại. Sau đó Đ lấy chiếc khẩu trang nhãn hiệu HAFA Pro màu trắng, hai bên viền xanh KT (17 x 9) cm đang sử dụng, dùng tay xé mặt sau của khẩu trang rách ra một đoạn, Đ nhét 3 gói ma túy vào khe rách của khẩu trang và cầm ở tay điều khiển xe đi đến đón chị L về Yên Mô. Trên đường về đến khu vực xã Yên Phong, huyện Yên Mô, Đ nhét chiếc khẩu trang bên trong có 3 gói ma túy vào túi áo khoác ngoài của chị L đang mặc, chị L tưởng khẩu trang thông thường nên không nói gì. Khoảng 18 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực ngã 3 Ngõ, thuộc địa phận thị trấn Yên Thịnh. Đ bảo chị L xuống xe đứng đợi, sau đó Đ điều khiển

xe vào một ngõ đối diện với ban chỉ huy quân sự huyện Yên Mô, thấy Th, Đ móc 2 gói ma túy ở túi quần bên phải ra để bán cho Th với giá 400.000 đồng, khi hai bên đang trao đổi việc mua bán thì bị tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tại đó phát hiện, khi thấy tổ công tác Đ cầm 2 gói ma túy trên tay thả xuống đường, tại vị trí Đ đang đứng nhưng bị phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản, Đ khai nhận là 2 gói ma túy mang đi nhằm để bán cho Th, nhưng chưa kịp thì bị phát hiện bắt quả tang. Công an đã lập biên bản thu giữ 02 gói giấy nhỏ bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, ký hiệu M1, M2; thu giữ và niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; 01 xe mô tô BKS 35F3 – 0795 của Phạm Văn Đ; thu giữ số tiền 400.000 đồng của Nguyễn Khắc Th.

Chị L đứng ở đường chờ Đ, khi thấy cơ quan Công an tỉnh Ninh Bình bắt giữ chồng, nên đã sợ hãi bắt xe đi về nhà chị Ng ở xóm 7, thôn Đồng Nhân, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô. Khi về nhà chị Ng thì gặp bố chị Ng là ông Ngô Thế H và chị Ngô Thị Tuyết M là em của chị Ng. l xin ở nhờ thì được ông H đồng ý. L vào nhà, cởi áo khoác đang mặc, bỏ 1 số đồ dùng cá nhân tại nhà ông H. Sau đó L nhờ chị M chở về nhà mình pha sữa cho cháu Phạm Anh Q là con đẻ của L. Khi M đến nhà chị L thì thấy Công an đang thi hành lệnh khám xét nơi ở của gia đình chị L, do đó nên M về nhà nói với ông H, kiểm tra đồ mà trước đó chị L đã gửi tại nhà mình. Khi kiểm tra phát hiện chiếc khẩu trang ở giữa hai lớp có giấu một túi ni lon buộc dây nịt màu đen bên trong có 3 gói giấy nhỏ có chứa chất bột dạng cục màu trắng, nên chị M đã báo và giao nộp cho cơ quan Công an. Cơ quan Công an đã thu giữ và niêm phong 3 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu C1, C2, C3 cất giấu trong chiếc khẩu trang, do chị Ngô Thị Tuyết M giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 78/KLGD – PC54 – MT ngày 21/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0874 gam; M2 có khối lượng 0,1012 gam. Tổng khối lượng M1 và M2 là 0,1886 gam, đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, có số thứ tự 20; Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0456 gam chất bột màu trắng trong mẫu M1; 0,0542 gam chất bột màu trắng trong mẫu M2 đều là ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao niêm phong (Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 78/2018/GĐMT theo quy định của pháp luật)

Tại bản kết luận giám định số 100/KLGD – PC54 – MT ngày 25/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu C1 có khối lượng 0,1066 gam; C2 có khối lượng 0,765 gam; C3 có khối lượng 0,1073 gam. Tổng khối lượng C1, C2 và C3 là 0,2904 gam, đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, có số thứ tự 20; Nghị định

82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0532 gam chất bột màu trắng trong mẫu C1; 0,0245 gam chất bột màu trắng trong mẫu C2; 0,0490 gam chất bột màu trắng trong mẫu C3 đều là ma túy loại Heroine; 01 khẩu trang Y tế có in chữ “HAFA pro” và toàn bộ vỏ bao niêm phong (Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 100/2018/GĐMT theo quy định của pháp luật).

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-YM ngày 11 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy " xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 8 năm tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/4/2018. Phạt bổ sung từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

+ Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Trả lại cho ông Phạm Văn L chiếc mô tô nhãn hiệu SAVI, BKS 35F3 – 0795, số khung 150FM 3971895, số máy C100MN 1895, xe đã cũ qua sử dụng cùng 01 đăng ký mang tên Phạm Văn L.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: Số tiền 400.000 đồng. (Bốn trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEL: 352677 / 04/59023/6, trong điện thoại có lắp sim số 0942790138, điện thoại đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen, số IMEL1: 358557065542307, số IMEL2: 358557065542315, trong điện thoại có lắp sim số 0962996244, 0963165371, điện thoại đã cũ. Truy thu số tiền 800.000đồng nộp ngân sách.

- Tịch thu tiêu hủy:

* 01 phong bì thư niêm phong ghi số 78/2018/GĐMT bên trong có 0,0456gam chất bột màu trắng trong mẫu giám định M1; M2 là 0,0542gam đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao niêm phong.

* 01 phong bì thư niêm phong ghi số 100/2018/GĐMT bên trong có 0,0532gam chất bột màu trắng trong mẫu giám định C1; 0,0245gam chất bột màu trắng trong mẫu giám định C2, 0,0490gam chất bột màu trắng trong mẫu giám định C3 đều là ma túy, loại Heroine; 01 khẩu trang y tế có chữ “ HAFA pro” và toàn bộ vỏ bao niêm phong.

* 01 que thử ma túy ký hiệu MTD – 09 được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép còn nguyên vẹn, có chữ ký của các thành phần tham gia , tại mép dán của phong bì (Phạm Văn Đ, Dương Huy Cầm, Phạm Văn Ngọc) và 3 hình dấu của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình, đóng giáp lai

tại mép dán của phong bì, trên mặt phong bì có ghi que thử nước tiểu tìm chất ma túy đối với Phạm Văn Đ, sinh năm 1992, HKTT: Xóm 3, Chát Bình, Kim Sơn, Ninh Bình.

* 01 que thử ma túy ký hiệu MTD – DOA được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép còn nguyên vẹn, có chữ ký của các thành phần tham gia , tại mép dán của phong bì (Nguyễn Khắc Th, Đỗ Tuấn Hiệp, Phạm Hữu Quý) và 3 hình dấu của phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, đóng giáp lai tại mép dán của phong bì, trên mặt phong bì có ghi que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Nguyễn Khắc Th.

* 01 que thử ma túy ký hiệu MTD – 09 được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép còn nguyên vẹn, có chữ ký của các thành phần tham gia , tại mép dán của phong bì (Vũ Toàn Th, Đỗ Tuấn Hiệp, Phạm Hữu Quý) và 3 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, đóng giáp lai tại mép dán của phong bì, trên mặt phong bì có ghi que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Vũ Toàn Th.

* 01 que thử ma túy ký hiệu MTD – DOA được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép còn nguyên vẹn, có chữ ký của các thành phần tham gia, tại mép dán của phong bì (Thái Bá S, Đỗ Tuấn Hiệp, Phạm Hữu Quý) và 3 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, đóng giáp lai tại mép dán của phong bì, trên mặt phong bì có ghi que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Thái Bá S ghi ngày 20/4/2018 .

Án phí bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Định đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị cáo cũng thừa nhận việc bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội và nói lời sau cùng đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình; Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp với nhau

nên có đủ cơ sở kết luận: Phạm Văn Đ thường mua Heroine của người không quen biết ở huyện Kim Sơn đem về thị Trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô bán kiếm lời. Trong các ngày 15/4/2018, 17/4/2018 và hồi 14 giờ ngày 18/4/2018 tại Phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, Phạm Văn Đ đã bán cho Nguyễn Khắc Th và Vũ Toàn T 4 gói Heroine với giá 800.000đồng; khoảng 18 giờ 15 phút ngày 18/4/2018 tại Phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, Định đang bán cho Nguyễn Khắc Th 2 gói Heroine, có tổng trọng lượng 0,1886 gam với giá 400.000đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo Phạm Văn Đ có hành vi bán ma túy cho nhiều người, 2 lần trở lên như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. điểm b và C Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a.....

b. phạm tội 02 lần trở lên;

c. Đối với 02 người trở lên;

.....”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000 đồng.....

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đối với hành vi bán từ 2 lần trở lên đã được áp dụng là tình tiết định khung nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng loại hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Bị cáo bán ma túy nhằm mục đích lợi nhuận do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với những người mua ma túy của bị cáo: Trong vụ án Nguyễn Khắc Th và Vũ Toàn T là những người mua ma túy của Đ để sử dụng; Thái Bá S là người sử dụng ma túy cùng với Th. Số ma túy Nguyễn Khắc Th và Vũ Toàn T mua đã sử dụng hết. Cơ quan Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Th, T và S là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Số vật chứng gồm: Chiếc khẩu trang, 5 gói giấy vờ học sinh màu trắng bên trong có chất bột kết tinh màu trắng ký hiệu M1, M2, C1, C2, C3 mà cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình thu giữ, giám định đều là Heroine, số còn lại sau giám định M1 là 0,0456 g, M2 là 0,0542g, C1 là 0,0532g, C2 là 0,0245g, C3 là 0,0490g và toàn bộ vỏ niêm phong đã được niêm phong, cùng với chiếc khẩu trang trong phong bì ghi số 78/2018/GĐMT và 100/2018/GĐMT. Que thử xét nghiệm ma túy đối với Đình, Thảo, Thắng và Sơn. Là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô BKS 35F3 – 0793, đăng ký mang tên ông Phạm Tiến L là bỏ để của bị cáo Đ, ông L cho bị cáo mượn xe trước đó một thời gian, ông L không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội, do đó ông L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu.

- Đối với chiếc điện thoại Goly; chiếc điện thoại Nokia và số tiền 400.000 đồng là phương tiện, tiền dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước.

[10] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông ở cổng bên xe huyện Kim Sơn không biết địa chỉ của người đó ở đâu, do đó chưa đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[11] Đối với chị Trần Thị Mỹ L là người cho Đ giữ chiếc khẩu trang, chị L không biết trong khẩu có 03 gói Heroine; Chị Ngô Thị Tuyết M, ông Ngô Thế H là người cho chị L gửi chiếc áo khoác, bên trong áo có chiếc khẩu trang chứa 03 gói Heroine. Do đó chị L, chị M và ông H không vi phạm pháp luật

[12] Đối với số tiền 800.000 đồng có được từ việc bán ma túy cho Th và T vào các ngày trước đó, cơ quan điều tra không thu hồi được số tiền trên. Số tiền 800.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, do đó cần truy thu nộp ngân sách Nhà Nước.

[13] Bị cáo Phạm Văn Đ bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/4/2018.

3. Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà Nước

4. Buộc bị cáo Phạm Văn Đ nộp số tiền 800.000(Tám trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà Nước.

5. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Trả lại cho ông Phạm Văn L, sinh năm 1960, địa chỉ xóm 3, xã Chát Bình, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình chiếc mô tô nhãn hiệu SAVI, BKS 35F3 – 0795, số khung 150FM 3971895, số máy C100MN 1895, xe đã cũ qua sử dụng cùng 01 đăng ký mang tên Phạm Văn L.

- Tịch thu, nộp ngân ngân sách Nhà Nước: Số tiền 400.000 đồng. (Bốn trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, số IMEL: 352677 / 04/59023/6, trong điện thoại có lắp sim số 0942790138, điện thoại đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen, số IMEL1: 358557065542307, số IMEL2: 358557065542315, trong điện thoại có lắp sim số 0962996244, 0963165371, điện thoại đã cũ.

- Tịch thu tiêu hủy:

* 01 phong bì thư niêm phong ghi số 78/2018/GĐMT bên trong có 0,0456gam chất bột màu trắng trong mẫu giám định M1; M2 là 0,0542gam đều là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ bao niêm phong.

* 01 phong bì thư niêm phong ghi số 100/2018/GĐMT bên trong có 0,0532gam chất bột màu trắng trong mẫu giám định C1; 0,0245gam chất bột màu trắng trong mẫu giám định C2, 0,0490gam chất bột màu trắng trong mẫu giám định C3 đều là ma túy, loại Heroine; 01 khẩu trang y tế có chữ “ HAFA pro” và toàn bộ vỏ bao niêm phong.

* 01 que thử ma túy ký hiệu MTD – 09 được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép còn nguyên vẹn, có chữ ký của các thành phần tham gia , tại mép dán của phong bì (Phạm Văn Đ, Dương Huy Cầm, Phạm Văn Ngọc) và 3 hình dấu của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình, đóng giáp lai tại mép dán của phong bì, trên mặt phong bì có ghi que thử nước tiểu tìm chất ma túy đối với Phạm Văn Đ, sinh năm 1992, HKTT: Xóm 3, Chát Bình, Kim Sơn, Ninh Bình.

* 01 que thử ma túy ký hiệu MTD – DOA được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép còn nguyên vẹn, có chữ ký của các thành phần tham gia , tại mép dán của phong bì (Nguyễn Khắc Th, Đỗ Tuấn Hiệp, Phạm Hữu Quý) và 3 hình dấu của phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, đóng giáp lai tại mép dán của phong bì, trên mặt phong bì có ghi que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Nguyễn Khắc Th.

* 01 que thử ma túy ký hiệu MTD – 09 được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép còn nguyên vẹn, có chữ ký của các thành phần tham gia , tại mép dán

của phong bì (Vũ Toàn T, Đỗ Tuấn Hiệp, Phạm Hữu Quý) và 3 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, đóng giáp lai tại mép dán của phong bì, trên mặt phong bì có ghi que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Vũ Toàn T.

* 01 que thử ma túy ký hiệu MTD – DOA được niêm phong trong phong bì thư dán kín mép còn nguyên vẹn, có chữ ký của các thành phần tham gia, tại mép dán của phong bì (Thái Bá S, Đỗ Tuấn Hiệp, Phạm Hữu Quý) và 3 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, đóng giáp lai tại mép dán của phong bì, trên mặt phong bì có ghi que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Thái Bá S ghi ngày 20/4/2018 .

Chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2018 và ủy nhiệm chỉ ngày 11/9/2018 giữa Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NB;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo Phạm Văn Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Phan Ngọc Hà